ỦY BAN NHÂN DÂN TỈN<u>H SƠN L</u>A

## CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/QĐ-UBND

Son La, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Hợp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh (theo Giấy phép số 3062/GP-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La)

ĐỂN Ngày: 28/01/22.19

## ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

P. 77/1/ Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3062/GP-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La cấp cho Hợp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh;

Xét Bản kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Hợp tác xã Xây dựng và Phát triển nông thôn Mường Chanh và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1124/TTr-STNMT ngày 28/12/2018,

## QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của của Họp tác xã Xây dựng và Phát triển nông thôn Mường Chanh theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt số 3062/GP-UBND ngày 12/12/2018 của UBND tỉnh Sơn La với những nội dung sau:
- 1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Khai thác, sử dụng nước mặt của Hợp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh (địa chỉ: Bản Pom Sản, xã Mường Chanh, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La).
- 2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Khai thác nước mặt suối Nậm Bông là phụ lưu cấp I của suối Nậm Chanh để cấp nước sản xuất cho xưởng chế biến cà phê Mường Chanh của Hợp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh.
- 3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Khai thác nước dùng cho kinh doanh, dịch vụ.
  - 4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 5.000 VNĐ/m³.

- 5. Tổng số tiền phải nộp: 12.055.000 đồng Việt Nam (Bằng chữ: Mười hai triệu, không trăm năm mươi lăm nghìn đồng Việt Nam). Trong đó:
  - Năm đầu tiên (từ ngày 12/12/2018 đến hết ngày 31/12/2018): 250.000 đồng;
  - Các năm 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024: Mỗi năm 1.722.000 đồng;
- Năm cuối cùng (từ ngày 01/01/2025 đến hết ngày 30/01/2025 và từ ngày 15/9/2025 đến hết ngày 12/12/2025): 1.473.000 đồng.
  - 6. Phương án nộp tiền: Nộp theo năm.
- 7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo thông báo của Cục thuế tỉnh Sơn La.
- Điều 2. Cục thuế tỉnh Sơn La có trách nhiệm ban hành thông báo nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước chậm nhất là 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Quyết định này; thực hiện các trách nhiệm theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ.

Họp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và thực hiện các quy định tại khoản 3 Điều 13 và Điều 17 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực của việc kê khai tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; trường họp phát hiện kê khai không trung thực dẫn đến giảm số tiển phải nộp thì sẽ bị truy thu và xử lý theo quy định của pháp luật.

Nếu phát sinh các trường họp phải điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước quy định tại khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ thì Họp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh phải lập ngay hồ sơ điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Mai Sơn; Chi cục trưởng Chi cục thuế huyện Mai Sơn; Họp tác xã xây dựng và phát triển nông thôn Mường Chanh; Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./,

## Nơi nhân:

- TT tinh ủy (b/c);
- TT HĐND tinh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Quản lý tài nguyên nước;
- Như Điều 3:
- Luu: VT, HS Hiệu 20 bản.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

Cầm Ngọc Minh